

**BỘ Y TẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1981 /QĐ-BYT

Hà Nội, ngày 05 tháng 6 năm 2014



**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc ban hành tài liệu “Hướng dẫn quy trình kỹ thuật Nội khoa, chuyên ngành Hô hấp”

**BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ**

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh năm 2009;  
Căn cứ Nghị định số 63/2012/NĐ-CP ngày 31/8/2012 của Chính Phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;  
Xét Biên bản họp của Hội đồng nghiệm thu Hướng dẫn Quy trình kỹ thuật khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa, chuyên ngành Hô hấp của Bộ Y tế;  
Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý Khám, chữa bệnh,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này tài liệu “Hướng dẫn quy trình kỹ thuật Nội khoa, chuyên ngành Hô hấp”, gồm 67 quy trình kỹ thuật.

**Điều 2.** Tài liệu “Hướng dẫn quy trình kỹ thuật Nội khoa, chuyên ngành Hô hấp” ban hành kèm theo Quyết định này được áp dụng tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

Căn cứ vào tài liệu hướng dẫn này và điều kiện cụ thể của đơn vị, Giám đốc cơ sở khám bệnh, chữa bệnh xây dựng và ban hành tài liệu Hướng dẫn quy trình kỹ thuật Nội khoa, chuyên ngành Hô hấp phù hợp để thực hiện tại đơn vị.

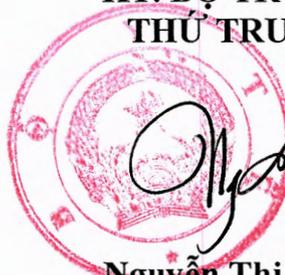
**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 4.** Các ông, bà: Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Quản lý Khám, chữa bệnh, Chánh Thanh tra Bộ, Cục trưởng và Vụ trưởng các Cục, Vụ thuộc Bộ Y tế, Giám đốc các bệnh viện, Viện có giường bệnh trực thuộc Bộ Y tế, Giám đốc Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Thủ trưởng Y tế các Bộ, Ngành và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Bộ trưởng Bộ Y tế (để b/c);
- Các Thứ trưởng BHYT;
- Bảo hiểm Xã hội Việt Nam (để phối hợp);
- Công thông tin điện tử BHYT;
- Website Cục KCB;
- Lưu VT, KCB.

**KT. BỘ TRƯỞNG**  
**THỨ TRƯỞNG**



*Nguyễn Thị Xuyên*  
**Nguyễn Thị Xuyên**

**DANH SÁCH HƯỚNG DẪN QUY TRÌNH KỸ THUẬT  
NỘI KHOA, CHUYÊN NGÀNH HÔ HẤP**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1981 ngày 05 tháng 6 năm 2014  
của Bộ trưởng Bộ Y tế)*

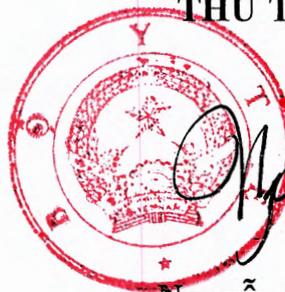
<b>TT</b>	<b>TÊN QUY TRÌNH KỸ THUẬT</b>
<b>Chương 1. Các kỹ thuật chẩn đoán và điều trị bệnh lý màng phổi</b>	
1.	Siêu âm chẩn đoán màng phổi cấp cứu
2.	Chọc dò dịch màng phổi
3.	Chọc tháo dịch màng phổi
4.	Chọc tháo dịch màng phổi dưới hướng dẫn của siêu âm
5.	Sinh thiết màng phổi mù
6.	Chọc hút khí màng phổi
7.	Mở màng phổi tối thiểu dẫn lưu khí – dịch màng phổi
8.	Dẫn lưu màng phổi, ổ áp xe phổi dưới hướng dẫn của siêu âm
9.	Dẫn lưu màng phổi, ổ áp xe phổi dưới hướng dẫn của chụp cắt lớp vi tính
10.	Gây dính màng phổi bằng thuốc/hóa chất qua ống dẫn lưu màng phổi
11.	Hút dẫn lưu khoang màng phổi bằng máy hút áp lực âm liên tục
12.	Rút ống dẫn lưu màng phổi, dẫn lưu ổ áp xe
13.	Bơm Streptokinase vào khoang màng phổi
14.	Nội soi màng phổi, sinh thiết màng phổi
15.	Nội soi màng phổi, gây dính bằng thuốc/hóa chất
16.	Rửa màng phổi
<b>Chương 2. Các kỹ thuật nội soi phế quản</b>	
17.	Nội soi phế quản ống cứng
18.	Nội soi phế quản chẩn đoán không gây mê
19.	Nội soi phế quản ống mềm
20.	Nội soi phế quản dưới gây mê
21.	Gây mê Propofol trong nội soi phế quản

22.	Lấy dị vật phế quản qua ống soi cứng
23.	Lấy dị vật phế quản qua ống soi mềm
24.	Nội soi rửa phế quản phế nang chọn lọc
25.	Rửa phổi toàn bộ
26.	Chải phế quản chẩn đoán qua nội soi ống mềm
27.	Nội soi phế quản sinh thiết
28.	Nội soi phế quản sinh thiết mù xuyên thành phế quản
29.	Nội soi phế quản sử dụng ánh sáng huỳnh quang
30.	Nội soi phế quản ở bệnh nhân thở máy
31.	Nội soi phế quản qua ống nội khí quản
32.	Nội soi phế quản điều trị khối u khí phế quản bằng quang đông (photochemiatherapie)
33.	Nội soi phế quản điều trị khối u khí phế quản bằng áp lạnh
34.	Đặt stent khí – phế quản qua nội soi
35.	Laser điều trị u và sẹo hẹp khí phế quản qua nội soi
36.	Nội soi phế quản đặt van một chiều
37.	Đốt, cắt u trong lòng khí, phế quản bằng điện đông cao tần qua nội soi ống cứng
38.	Nong khí quế quản bằng ống nội soi cứng
39.	Sinh thiết phổi qua nội soi phế quản ống mềm dưới hướng dẫn của siêu âm và màn tăng sáng
40.	Sinh thiết phổi qua nội soi phế quản ống mềm dưới hướng dẫn của siêu âm và màn tăng sáng
<b>Chương 3. Các kỹ thuật thăm dò chức năng hô hấp</b>	
41.	Đo thông khí phổi và làm test hồi phục phế quản
42.	Nghiệm pháp phục hồi phế quản
43.	Nghiệm pháp kích thích phế quản
44.	Đánh giá mức độ nặng của cơn hen phế quản bằng lưu lượng đỉnh
45.	Test đi bộ 6 phút
46.	Test kích thích phế quản với Manitol
47.	Đo thể tích ký thân
48.	Đo dung tích toàn phổi bằng phương pháp rử Ni tơ
49.	Đo khả năng khuếch tán khí qua màng phế nang mao mạch (DLCO)
50.	Lấy khí máu động mạch quay làm xét nghiệm
<b>Chương 4. Các kỹ thuật vật lý trị liệu và phục hồi chức năng hô hấp</b>	
51.	Kỹ thuật ho có điều khiển
52.	Kỹ thuật tập thở cơ hoành

53.	Kỹ thuật kích thích ho khạc đờm bằng khí dung nước muối ưu trương
54.	Kỹ thuật vỗ rung dẫn lưu tư thế
55.	Kỹ thuật khí dung thuốc giãn phế quản
56.	Vận động trị liệu hô hấp
<b>Chương 5. Các kỹ thuật sinh thiết khối u và nội soi lồng ngực nội khoa</b>	
57.	Sinh thiết u phổi xuyên thành ngực dưới hướng dẫn của siêu âm
58.	Sinh thiết khối u phổi xuyên thành ngực dưới hướng dẫn của chụp cắt lớp vi tính
59.	Sinh thiết u trung thất dưới hướng dẫn của máy chụp cắt lớp vi tính
60.	Sinh thiết u trung thất dưới hướng dẫn của siêu âm
61.	Nội soi lồng ngực nội khoa
<b>Chương 6. Một số kỹ thuật thăm dò chẩn đoán và điều trị khác</b>	
62.	Đo đa ký hô hấp
63.	Đo đa ký giấc ngủ
64.	Kỹ thuật bóp bóng qua mặt nạ
65.	Đặt nội khí quản 2 nòng Carlens
66.	Đặt catheter qua màng nhĩ giáp lấy bệnh phẩm
67.	Chăm sóc lỗ mở khí quản

(Tổng số 67 quy trình kỹ thuật)

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Nguyễn Thị Xuyên**